Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN BÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 6$00
Sáu tháng. . . . 3 50
Ba tháng. . . . 2 00
Mỗi số.. . . . . 0 06
Đổi chỗ ở. . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm. . . . 20fr00

Số : 570
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ : 0$06

3 Novembre 1918
30 tháng chín annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue [illegible]erin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0,065 de large. 1f50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bưu đề giá phân minh.

PHÁP-QUỐC TOÀN THẮ[illegible]

khắp cả mặt trận

(La France remporte la Victoire sur tous les Fronts)

TIN HAVAS

Âu-châu điện-báo

Ludendorff, Tổng-Soái thống lảnh đại-binh Đức-tặc, giao ấn từ quan. Vua Đức đã nhậm lời, cho Ludendorff cáo thối. Ludendorff mà thối đây, cả Đức-quốc đều rúng động, e cho Hàng-đặng-Bưu (Hindenburg) sớm muộn rồi đây cũng bị phế.

Nghe rằng thống-tướng Stockt đang chức Tham-tán dưới trướng tổng-soái Mạc-kiển-Sanh (Mackensen) cầm binh bên mặt trận Roumanie, sẽ thế cho Ludendorff.

HÀNG-ĐẶNG-BƯU CƯỢNG LÝ

Hàng-đặng-Bưu tuyên ngôn rằng thủy-bộ Allemands chẳng hề chịu qui phục Đồng-minh.

NHƯNG MÀ ĐỨC-QUỐC CHỊU

Đáp lời ông Vilson, Đức-quốc luận rằng nên nấy quyền cho Thoại-hội vạn-bang nghị định hòa bình giải giáp. Quyền võ-sĩ tuỵ vậy chớ cũng còn thấp hơn Chánh-Phủ Thoại-hội là Chánh-Phủ đang đợi chờ ước cử. Sự miễn-chiến án binh ấy là bước đầu trong đàng hoà an như ý ông Wilson đã vẽ

NƯỚC AUTRICHE CHỊU PHỤC

Nước Autriche đáp lời ông Wilson rằng Chánh phủ Autriche Hongrie chịu phục theo các điều đã buộc, cho đến các điều giao về phận dân Tehéco-Ilovaques và dân Yougo-slave cũng chịu ý như vậy, xin quyết phải kíp mở hội nghị hoà và đình chiến trong các mặc trận nước Autriche Hongrie lập tức.

Đó là Chánh-phủ Autriche; còn Trung-quân Autriche thì bữa sớm mai thứ ba, Tổng-soái Autriche xin qua Thuyết-khách vuối Tổng-soái Italie. Ban đầu Tổng-soái Italie bát lời, chiều bữa thứ tư mới chịu mở vòng binh cho Tổng-soái Autriche qua bàn luận việc đình chiến.

Báo Langsa thấy hiệp ý nài buộc nước Autriche phải để cho binh Đồng-minh mượn đường trong nước.

Còn tại thành Paris, thì trào sĩ đều cho lời cầu của nước Autriche đó là hàng biểu.

Chư-quốc Đồng-minh đang hội tại thành Paris, có mặt ông Clémenceau, Foch, Pétain, Haig Lloyd, George Baifour dự hội, bàn luận coi nên miễn chiến đình binh, hay là phải xua binh đánh tới.

NỘI LOẠN AUTRICHE

Nước Autriche-Hongrie sanh nội loạn, lòng dân đà giục phế quân quyền; Tỉnh Prague, Budapest, và tại kinh thành Vienne đã tiếm xưng Dân-quốc. Quân-sĩ đều ngã theo dân mà tung hô Tân-phủ, làm vua Autriche phải đi giá qua Hongrie mà lánh mình.

Hảy cho vay, ráng giúp Pháp-quốc mau khải-ca, đặng chung hưởng thái-bình miên-viễn.

ó của nhờ của

[illegible]er du rapport de l'argent que l'on a)

[illegible]heo công-báo kỳ quốc-trái năm [illegible]y, nội chín ngày, nghĩa là từ bữa [illegible]ctobre tới ngày 28 Octobre trọn, thâu đặng hai- mươi-mốt-triệu, hai-trăm-bốn ngàn, bảy-trăm-ba-mươi-bảy quan tư (21.204.737 f.40); sánh lại với kỳ quốc-trái năm 1915 và 1916, thì năm nay hơn bội phần, vì năm 1915 mãng kỳ, thâu đặng có hai-mươi-mốt triệu, còn năm 1916, mãng kỳ, thâu-đặng có hai mươi triệu, sáu trăm ngàn quan mà thôi. Thoản lại kỳ quốc-trái năm nay, mới có chín ngày mà đặng cao quá hai mươi mốt triệu, ước như tới mãng kỳ, 24 Novembre, sẽ đến thế nào? Dám tưởng chắc sẽ cao hơn số thâu năm ngoái (1917) bội phần.

Tệ-bút đã có nói trong một kỳ báo rằng năm ngoái, thâu toàn cõi Đông dương đặng bốn mươi bảy triệu, song trong 47 triệu ấy, bị xuất kho Dự-chi Đông-dương hết 10 triệu, đến ngày nay nầy còn khuyết, thế nào kỳ nầy cũng phải đắp bồi; vậy thì kỳ nầy phải thâu từ 60 triệu sấp lên mới gọi rằng thắng số. Toán lại kỳ quốc-trái năm nay, muốn đặng từ 60 triệu sấp lên xét chẳng phải khó, vì mới chín ngày mà trên 21 triệu, trọn tháng há chẳng trên 60 triệu sao? Chắc phải trên chớ lẽ nào không? Nếu đặng vậy, chỉ nhờ lòng trung ái của Đông-dương rõ thông thời sự, biết tính thiệt so hơn, biết phải mà làm, chả trượng tài mà trượng nghĩa. Người Đông-dương lại rõ nếu chẳng xét nghĩa vụ mà làm, đợi nhà-nước noi gương xứ Ma-le, đánh thuế mới, hoặc tăng thuế cũ thì ra sao? Chi bằng nay đem của giúp nhà-nước, cho nhà-nước vay cho đặng tiền nghĩa hậu lợi thì hay hơn là để chịu mất của nạp thuế già đời, mà không ơn nghĩa gì cả thảy. Cùng nghĩ nữa, phép nước hễ lập một đầu thuế mới ra rồi, hay là định tăng thuế cũ lên nữa, thì chả trông ngày nào bỏ hoặc giảm đặng. Thế thì dân chẳng những, phải gánh chịu già đời, mà tới đời con đời cháu cũng còn gánh chịu. Chi như đem của ra giúp, chẳng những mình khỏi mất đồng nào, mà con cháu sau đặng hưởng. Lấy hai chỗ thiệt hơn mà suy, thì nên giành lấy bên nào? Tự nhiên, ai cũng ninh đem của phòng trái hơn là chịu gánh đầu thuế mới. Bởi cớ, kỳ quốc-trái nầy, thiên hạ mới đua chen nhau đem của ra mà cho vay như thế. Vả lại, tục hằng ví, có con nhờ con, có của nhờ của. Như Pháp-quốc có con đông nhờ con trong con nghèo-ngặt thì đã đành, còn như người có của há chẳng thừa lấy dịp mà nhờ của sao? Nhờ cách nào tôi xin chỉ. Chẳng cần giải, cũng biết mỗi người mỗi năm đều phải gánh đầu thuế thân, đóng từ năm đồng rưỡi sáu đồng; tính theo giá bạc đang thời ra 25 f. 50. Nếu muốn khỏi chịu mất của mỗi năm, về đầu thuế ấy, người có của, nên cho vay chừng sáu hiệu quốc-trái (70.80×6=) 424 f. 80, sanh lợi mỗi năm 24 quan, dư mà đóng thuế, vì giá bạc nhà-nước không nằm 4 f. 25 vậy hoài. Dường ấy, có phải lưởng tiện chăng? Xuất một lần 424 quan tám tiền, cậy nhà nước mỗi năm đóng thuế thân giùm cho, có phải nhà-nước có con đặng nhờ con, mình có của cũng toan nhờ của?

L. T. T. V.

SỔ THÂU

(Résultats des Souscriptions à l'emprunt)

Bạc mặt đăng tại Kho-bạc

Ngày 26 Octobre

Kho-bạc nhà-nước thâu

Nam-kỳ và Cao-mên.	431.08[illegible]f.50
Trung-kỳ và Bắc-kỳ.	198.116f.10
	629.199 f.60
Hãng bạc Băng	
Nam-kỳ và Cao-mên. . . .	225.2[illegible]5f.40
Trung-kỳ va Bắc-kỳ.	110.624f.80
	335.910f.20
Cọng ngày 26.	965.109f.80
Cọng với mấy ngày trước	18.815.276f.70
Tổng cọng	19.780.386f.50

Tuần lễ thứ nhứt

1° Bạc mặt đăng tại Kho-bạc

Trung-kỳ — Laos — Bắc-kỳ

Kho nhà-nước.	5.386.534f.80
Hãng băng	5.137.502f.30
	10.524.037f.10
Nam-kỳ	
Kho nhà-nước	3.227.170f.20
Hãng băng.	3.966.724f.70
	7.19[illegible].894f.90
Cao-mên	
Kho nhà-nước	1.695.589f.20
Hãng băng	438f.037
	2.133.626 f20
Số tổng cọng đã sửa lại. . .	19.85[illegible].558f.20

2° Tiền quốc-trái trích các sổ công nho

Trong khoản quốc-trái nầy kể nội tiền trích trong các sổ công-nho nhà-nước được . . . . . 2.738.[illegible]02.f.40

Chia ra Bắc-kỳ	2.12[illegible]54f.000
Nam kỳ	36[illegible].407f.00
Cao-mên.	249.994f.80

3° Số người cho vay

Trung-kỳ-Lèo-Bắc-kỳ.	4.277 người
Nam-kỳ.	1.278 —
Cao-mên.	367 —
Cọng.	5.922

Ngày 27 Octobre

Kho bạc nhà-nước

Nam-kỳ và Cao-mên	6.106.50
Trung-kỳ, Lèo, và Bắc-kỳ. .	159.229.20
	165.335.70

Hãng bạc băng

Nam-kỳ và Cao-mên	»	»
Trung-kỳ và Bắc-kỳ	»	»
Nội ngày 27		165.335.70
Mấy ngày trước		19.780.386.50
Tổng cộng		19.945.722f.20

Thời cuộc Âu-châu

Actualité de l'Europe

Chi anh hùng, Langsa đệ nhứt.
Dạ bạo tàng, Đức-tặc vô song.

Lấy sự xin miễn chiến nghị hoà của Đức-tặc ngày nay đây mà suy ra, thì thấy rõ Pháp-quốc thiệt anh hùng; cũng bởi từ buổi mới huy can cho đến tuần tháng juillet qua rồi đây, Pháp binh thất biết mấy trăm trận, nay nghe thua thành nầy, mai mất lũy kia, hai phen Đức-tặc cậu thành Paris, mong nhập trung nguyên Pháp-quốc, mà binh Pháp chẳng ngã lòng, tướng sĩ không thối chí, cứ lăm-lủi cầu đương, thệ đánh cho tới cùng, dẫu còn một nhỏ máu cũng không thèm xin miễn chiến. Thoản lại lúc nước I-ta-li và Huê-kỳ chưa liễn hiệp, Russie phần tâm bội ước, Roumanie tảng bại tư hoà, là lúc, còn một mình Pháp với Anh tướng quã binh vi, thế cùng lực tận, thế phải xin miễn chiến nghị hoà, mà Pháp với Anh cũng cắng răng ráng chịu; đợi cho I-ta-li với Huê-kỳ vào rồi, mới gượng lần, tới tuần tháng juillet, gặp cơ hội, xua binh cữ chiến. Đánh tới nay chưa đầy bốn tháng, mà tính lại bên Tây-chiến địa, binh Đồng-minh Huê-Anh-Pháp, đuổi Đức-tặc ra gần khỏi ranh đất Pháp; bên Belgique, trong năm phần đất bị cường đoạt, đuổi Đức-tặc, thâu lại đặng một phần; bên nước Serbie, binh Serbie và Đồng-Minh đuổi quân-giặc ra gần hết, Chẳng những vậy mà thôi, Đồng, Minh lại cầm đặng nước Bulgarie; Bulgarie xin miễn chiến tư hòa làm cho Đức-tặc phải bỏ nước Roumanie mà rút binh đi, còn nước Turquie thì thọ khốn. Thế nước Turquie rất nguy vì binh Đồng-Minh đang chĩ đế-kinh Constantinophe đánh tới. Ngày nào nước Bulgarie hòa với Đồng-Minh rồi, giao binh cho Đồng-minh điều khiển, thì ngày ấy là ngày Turquie trở tay không kịp. Mà nếu Turquie tảng bại cơ đồ rồi, nước Autriche còn gì mà kể. Dòm thấy mấy, Turquie với Autriche mới giục Đức-tặc phải xin miễn chiến cho đặng mà nghị hoà, bằng chẳng thì hai nước phải bức tình, cầu hoà với Đồng-minh đặng bảo an cơ nghiệp. Cơ hội ấy, Đức-tặc phải liệu sao? Gẫm lại, nước non nầy còn chi mà đợi Nếu đợi cho đến Turquie với Autriche tư hòa cùng Đồng-minh, thì Đức-tặc ắt nang đào sanh lộ. Chi bằng sớm tính thì hay hơn! Xin miễn chiến nghị hoà! ấy đó, xét kỹ coi có phải in như hồi Hớn-cao-Tổ với Sở-hạng-Vương chăng?

Pháp-quốc như Hớn-cao-Tổ: Bá chiến bá thất, thắng nhứt trận nhi chí ư vương;
Đức-tặc như Sở-hạng-Vương: Bá chiến bá thắng, thất nhứt trận nhi chí ư vong;

Tại bởi sao?

Tại bởi Đức-tặc bạo tàng, chiếm tới đâu, sát hại sanh linh tới đó. Dâm-ô phụ nữ, cướp của, đốt nhà; làm cho làng xóm tiêu điều, thành quách ra tro bụi Lòng người oán vọng trời đất cảm hờn, thật là tội ác quán dinh, chất cao hơn núi. Nay thế cùng lực tận, võ kế khả thi đi rồi, chẳng dám gắn chí anh hùng như Pháp-quốc mấy năm, vội tư chỉ xin Đồng-minh miễn chiến. Đồng-minh chẳng hẹp nào mà muốn để cho thiên hạ nhọc nhằn sanh linh đói lạnh, chịu phê miễn chiến cho, song buộc Đức-tặc mấy điều, tôi đã diễn trong ba kỳ trước.

Một là bỏ lòng tàng-nhẫn, nhiều hại sanh linh!

Hai là rút binh ra khỏi đất Đồng-minh.

Ba là chẳng khẩn luận bàn cùng Lang-chúa (vua Đức).

Điều thứ ba nhắc lại đây quã là điều Đồng-minh giục lòng dân Allemand diệt quân quyền lập dân chũ đó.

Bởi cớ, ông Max Bade, thừa-tướng Đức-quốc, ra giữa thượng-nghị viện tuyên ngôn rằng: « Nếu địch-quốc muốn lấy công lý mà nghị hoà thì ta vâng hội diện, bằng muốn dụng cường lực mà dẹp an, đây ta nguyện chiêu binh thệ một còn một mất. Muốn làm dữ ta làm dữ hơn nữa cho; lòng dân nước ta, phần nhiều tận trung, còn dân đất Alsace, Lorraine thì thuận tùng vương pháp » ông Max chối rằng Đức-quốc không lòng tàng nhẫn, nhiều hại sanh linh, song chịu rằng sức can-qua đáng ghớm. Tuy ông Max còn nói cứng như vậy mặc dầu, nhưng mà Chánh-phủ Allemand đã yếu Chánh-phủ Đức-quốc chịu vâng theo lời Đồng-minh dạy rút binh ra khỏi song muốn, khi mình rút binh, cậy nước Trung-Lập như Hoa-Lang, đem binh vào chiếm thế. Tính vậy mà sự Đồng-minh không chịu, nên khi đáp từ, Đức-quốc không tỏ ý đó, chỉ nói mình vâng chịu theo lời, và nói Thừa-tướng, quyền-quốc-sứ, đứng thế mặt cho quốc-dân mà toan việc đình chiến ngỏ đặng hòa an bốn bể.

Thơ Đức-quốc chịu vâng thữa ý, mà lời nói xem ra không hẳng quyết; lại thêm Chánh-phũ mà lập như vậy gọi là Chánh-phũ thay mặt đổi lời cho Dân-quốc, chưa trúng phép, nên ông Wilson là Giám-quốc Huê-kỳ đáp rằng:

« Đồng-minh chẳng phụ lòng Đức-quốc mà chẳng toan nhậm miễn chiến án binh, miễn Đức-quốc phải chịu cho Đồng-minh liệu buộc thế nào làm cho Đức-quốc vô phang tái chiến ».

Lời Đức Wilson phán đây chỉ ý cho Đồng-minh, nếu muốn luận hòa theo như các điều tiền định, thì trước phải toan nấy quyền cho chư Tổng-soái Đồng-minh liệu lấy điều buộc Đức-tặc trong cơn miễn chiến.

Đức Wilson lại bàn rằng cách lập dân-phủ như vậy không phải phép, xem ra quân quyền cũng còn cầm giềng mối nước; dường ấy lấy làm khó mà nghị hòa, vì Đồng-minh không khẳng. Ví Huê-kỳ mà buộc mình phải nghị với vương-phủ Đức-quốc, thì Huê-kỳ chẳng cần bàn luận điều chi khác hơn là buộc Đức-quốc muốn hòa phải chịu dâng hàng biểu.

Chưa biết Đức-tặc phải toan thế nào, chí ư hòa không an, tự nhiên Autriche với Turquie phải hết; nhứt là Turquie đã ngã lòng rồi; nếu chưa tư hòa với Đồng-minh chỉ vì Đức-tặc đã viễn lự, đã sai một đạo chiến thuyền hai mươi chiếc; nhập Turquie giữ thành Constantinople. Tuy vậy mà chưa phải đủ cầm lòng Turquie; hễ Bulgarie mà theo Đồng-minh công phá thì Turquie phải ngã, dầu Đức-tặc có sai mấy chục đạo binh tiếp cứu đi nữa cũng không cứu nổi.

Đã vậy, mới đây lại nghe trong thành Constantinople nghe dân trở lòng tạo phản Đức-quốc; nước Autriche thì dã cho Hongrie tự-do, còn nước Allemagne, thì Thống-soái Ludendorff đã từ quan giao ấn.

L. H. Mưu.

Không giúp binh, phải giúp lương;
Không giúp công, thì giúp của. Cho vay.

Tân Báo

Mới đây, tệ-quán vừa mảng chúc cho *Thời-Báo*, kế lấy tiếp tờ *Quốc-Dân Diễn-Đàn* của ông Nguyễn-phú-Khai là Tổng-lý tờ Tribune Indigène, xuất hiện.

Nhiều tay võ nên bộp, tệ-quán kính mảng Tân-bút và chúc cho Quốc-Dân Diễn-Đàn trường thọ.

L. T. T. V.

CÁO BẠCH

Vì ngày lễ Các Thánh Nam-Nữ, ấn quán đóng cửa cho ấn-công nghỉ nên L.T.T.V. số 570 bữa chúa-nhựt 3 novembre, ra trễ vài ngày, xin khán quan miễn phiền.

Bổn-quán

Quốc-gia tương vong

(La chute d'une dynastie)

Nga diệt quân quyền

(La destruction de la Monarchie russe)

(tiếp theo)

Thượng-nghị-viện mảng lo bầy nhiêu đó và lo diệt tã hữu lưỡng bang đang hiệp tâm nhau mà chế quyền Thượng-nghị-viện, chớ chẳng lo tới những việc lớn trong nước đặng.

Muốn diệt nổi tã hữu thuộc phe Thứ-dân-viện, ông *Kokovtsof* Đổng-lý Thượng-nghị dĩ cường quyền vi công lý, làm thẳng tay, chọc mặt lòng Thứ-dân-viện. Ngài bắt lời của một nghị-viên bên hữu phó giữa hội.

Vì vậy nên, kể từ đây, bên vua, bên dân chẳng thuận nhau, song bên dân đặt thế hơn, là nhờ lòng dân khâm phục. Biết vậy mà xét ra chẳng phải lỗi của ông Kokovtsof, hồi từ ấy đến nay, có nhiều việc hệ xảy ra, mới biết đều ông Kokovtsof làm là đều phải, thật ý dốc phá Nghị-viện hạ trí cho rồi, chớ không lòng nào khác. Lại cũng từ ấy đến nay, muốn cho đẹp dạ trào-sĩ bất phục, nhiều vị đại-thần tỏ ý không bằng lòng về cách lập Thứ-dân viện ấy, cũng như dân đặng hưởng quyền tân chánh không bằng lòng cho trào-sĩ chen dự dân sự vậy.

Tuy vậy mà cũng bỏ qua hết, không sao, duy có hai tháng chót của ông Kokovtsof, Thượng-nghị-viện sanh đều bất hòa lắm lắm làm đến đổi bên quân-quyền, bên dân quyền kết oán.

Sự tiết hận ấy, sau lộ ra trước hết tại nơi hai vị Đại-thần, một là ông *Mikokof*, lại-bộ thượng-thơ, muốn vực vương-quyền y cựu; hai là ông *Schéglovitopf*, Hình-bộ thượng-thơ, muốn vực dân-quyền cải hành tân-chánh. Nên khi hai ngài mà đặng cầm quyền rồi, thì tranh hành với nhau hung lắm, làm trong nước phe vua với phe dân chia hai; dân oán vua đến đổi mỗi khi đàm luận đến chi, hằng dùng tiếng: Nó với Ta phân biệt, mà chỉ rõ lòng dân thì muốn quyền Tự-do, lòng vua thì muốn quyền quân-chủ; chẳng muốn cho dân trong xứ mở mang chút nào.

Tới đây, giặc Âu-châu nổi. Khi Âu-châu nổi cơn khói lửa, nước Rút-xi cử động hùng binh rồi, thì Hoàng đế Rút-xi thật tình muốn đánh cho tới cùng, đặng phất cờ thủ thắng, nên chiều lòng dân đến đổi phế hết các quan nào mà dân không phục, chọn những đứng hạp ý dân mà đem vào thế, đặng tương y tương ỷ với hội thứ-dân mà giữ an mối nước.

Chẳng dè, biên quốc xảy đến, phá hết chí cả của Hoàng-đế Rút-xi, lại làm hư trảo-đình Rút-xi, vì trong đây các quan phần nhiều, đều là dòng-giống Đức-tặc, theo một lòng với A-lê-măn, mà nội công ngoại kích. Ấy là Thông-chế *Soukhomlinof* a-ý với ông *Raspoutine* mà làm đều phản quốc.

Bởi vậy khi quân-giặc đã kéo vào tới cửa như kiển, đánh phá thành lũy đất *Pologne* rồi mà trong, lủ nịnh-thần hãy còn đang đua chen nhau lập công cùng Chánh-Hậu mà tranh danh đoạt lợi. Tại vậy nên nước Rút-xi thành ra một nước vô nhơn, để quyền thế cho lủ bất tài phản bạn cảm; tại vậy nên năm 1915, đạo hùng binh Rút-xi thiếu lương thảo, khí giái, mà phải đổ; tại vậy nên *Miassoindof* mới dám làm lộng, lủ cận thần mới dám thừa cơ hội mà tung hoành làm cho thiên hạ đảo huyền, muôn dân đỏ thán khôn kể xiết, mà vua chẳng rõ chi cả, luôn sa mê tửu sắc ngày đêm, để cho cả nước bị quân sũn-nịnh gian thần làm sĩ-nhục. Làm đến đổi bọn trung thần nghĩa lòng bỏ phế cho tảng bang bại quốc. Thét lắm, dân chịu không nổi, phải dậy; mượn diễn-đàng của hội Thứ-Dân gởi tiếng kêu nài, xin Hoàng-đế Rút-xi phải diệt lủ gian thần đem người trung-quân vào mà lo việc nước. Kêu nài như vậy cho tới mùa hạ năm 1915, không thấy chi cả, tức trí các Thành-phố, các tỉ, các sở, hội-hàm, phe-đảng trong nước đều theo Thứ-Dân-Viện mà ứng thỉnh, còn các châu, các quận, các tỉnh, các thành, tứ phương đều hồi trào dưng biểu gián vua một điều, là phải diệt cã, lủ « *Bi-Trọng Vưu-Hồn* » ràng buộc minh rồng, làm cho vua tôi cách nhau, không cho tin võ lọt. Nêu lấy công-lý mà xét đoán từ biểu gián vua, thì hiểu rằng chư tổng-trấn chẳng phải tư danh, tư lợi, chỉ vì ngoài thì binh tướng, trong thì nước nhà đang cơn chinh chiến mà thôi chớ. Ấy vậy trong nước mà xin vua trãy sạch mọi đều ngăn trở làm cho vua tôi chẳng đặng thông đồng, làm cho

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL 義民必宜
Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy ký tôi sẽ mua thuốc BASTOS mà hút!

bùng binh Rút-xi bại trận tiến đó, chẳng phải là đều hi vọng. Vậy mà vua cũng chẳng nghe lời trực gián của đình thần cứ nghe theo Chánh-Hậu. Đến đổi sau tới chư phái-viên thành *Moscou*, chư phái-viên của hàng *Trâm-Anh*, chư *Tài-chủ*, chư *Thương Gia* trong nước vào giám y lời mà vua cũng không nạp giám.

Túng thét, Thứ-Dân-Viện mới hiệp cùng các phe trong nước, như là Quốc-Dân Cách-Mạng, Tiểu-Anh-hùng, Quang-Trung và dân loàn trong tuần tháng Octobre 1905, làm một phe cực-bạo tiến-bộ, vào giám vua thập điều.

Thứ nhứt: Phải lập một Chánh-Phủ cho thiệt chánh trực vô tư, hết dạ phò vua vực nước; đặt những đảng dân kính chuộng vào ưu-tư cùng các viện lo lập luật trị nước cho mình.

Thứ hai: Phải lập phép Trị-chánh cho trúng lý, ráng lo bão-an giếng mối và giải sự thù hiềm của dân với đòng Trâm-Anh, cùng là hàng vương-tôn, công-tử.

(Còn nữa)

附借國債 SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL 義民必宜

Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Tô-Võ từ Hồ-phụ

Ông Tô-Võ từ biệt nàng Hồ-phụ

Sự tích. — Đời vua Hán Võ-đế, mọi Hung-nô dấy loạn, vua sai ông Tô-Võ qua sứ Hung-nô, rủi bị Hung-nô bắt giam lại, đã mười chín năm, sau mới tha về. Trong lúc ấy ông ta tạm kết tóc làm vui với một người vợ mọi.

Ngập-ngừng bưng chén ly bôi;
Nghĩ mình muốn dặm, thương người năm canh.
Nhớ duyên kỳ ngộ ba sanh;
Trăm năm xin gởi chút tình lại đây.
Ngọn sứ tiết lúng lay chín bệ;
Nặng chữ trung nên nhẹ chữ tình riêng.
Ngỡ ngàng khi quảy gánh buộc yên;
Rượu một chén lụy đôi hàng lã chã.
Trách Bà-nguyệt, Ông-Tơ sao khuấy khỏa;
Đem duyên em mà vấn chạ xích-thằng
Phỏng xưa kia vương lấy chàng Lăng
Tính sum hiệp chiếu chăn càng mãi mãi.
Hay là cá nước chẳng ưa màu phấn đại;
Đem duyên em mà buộc lại chàng Tô.
Xui nên kẻ Hán người Hồ;
Lạnh lẽo đêm thu màng phỉ-túy.
Có câu rằng: Đỗ quyên đề đoạn vân; thiên lý;
Ô-thước sào hàn nguyệt nhứt chi.
Dứt nhơn duyên mà để lại biên thùy;
Cho nặng gánh chung tình ra thế thế.
Dầu Hồ-Lỗ có cam lời hải thệ;
Tội thông-thiên biết để cho ai.
Còn non còn nước còn dài.

*

Hồ-Phụ tống Tô-Võ

Nàng Hồ-phụ đưa ông Tô-võ

Lá lay con tạo cơ cầu;
Sóng tình chưa lấp thành sầu đã xây.
Đưa chàng một chén từ đây;
Nhạng về ải Hán, Loan bay dặm Hồ.
Lời sơn hải ai mô lỗi hẹn;
Đoái má hồng mà thẹn với gương nga.
Rượu một chung đương giữa tiệc quan hà;
Lòng cố-quốc đã trông ra Nam-phố.
Câu ly ca thuở nọ;
Chén tổ tiễn từ đây.
Đến ải quan mà phút bỗng chia tay;
Bối rối tơ tình thêm khốn giải.
Kể từ thuở Trung-lang xuất-nhoái;
Mười chín năm ân ái biết là bao?
Khi chỉ vấn tơ trao;
Khi hương kề phấn dựa;
Khi màng loan nghiêng ngửa;
Khi rượu cúc lưng vơi.
Hay là cái chung tình là cái đề mà chơi;
Niềm thiếc-thạch đã đành nơi cố chủ.
Ba y tường nhi khấp vũ;
Yến ly mạc dĩ đề xuân.
Vì xưa kia vương lấy chàng Lăng;
Thì duyên thiếp đã sum vầy chỉ lý.
Vị phu-quân hề song thiếp lụy;
Vị phu-quân hề chích thiếp thân.
Cầu-Ô đã cách trở sông Ngân;
Đêm thất tịch lấy ai làm đôi ngẫu.
Chàng từ thiếp ba lưu động khẩu;
Thiếp đưa chàng thủy đáo nhơn gian.
Trăm năm tạc đá bia vàng.

Giá Đông-dương tạp-chí

Tờ báo Đông-Dương-Tạp-Chí trọn xấp giá một năm...12$00.

Trương-Phụ-Đông-Dương-Tạp-chí (phần trò) một năm...2$00.

Trương-Phụ-Đông-Dương phần-trò mới khởi xuất bản từ 1er Septembre đến giờ. Muốn mua trọn năm phải mua từ 1er Septembre Muốn mua nguyên cuốn sẽ đóng, chưa phải mua bấy giờ; phải đợi đủ năm rồi mới có.

Đông-dương Tạp-chí giá định 12$00.

Song chư Giáo-Viên phải xem tờ thông báo đã luân đệ đến các trường thì rõ.

B. Q.

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng Denis Frères trử thuốc nầy mà thôi.

Quách-văn-Thừa

Thầy thuốc trị bịnh con mắt

Angle des rues Testard et Verdun (anciennement) Thuận-kiều près du marché de Choquan à SAIGON

Kính cùng lục-châu đặng rõ: tôi có nhiều thứ thuốc trị về bịnh con mắt rất thần hiệu: như là bị đau *vấy cá, mây, cườm*, các chứng bịnh *nhặm* và bịnh *bí-lạch*, bịnh ấy, mí con *mắt sưng trên, lông-nheo ung*, đỏ, ngứa, mớ và chảy nước mắt hoài.

Những chứng bịnh trên đây, chẳng luận đau bao lâu, nếu con mắt thấy ánh sáng, đạn người và con người, không tì vít thì tự nhiên trị lành bịnh đặng.

Vị nào muốn cần dùng đến tôi, tôi xem chứng bịnh kỹ lưỡng, hoàng cho thuốc, nếu bịnh nào tôi thừa mạnh, bằng mạnh không đặng thì tự nhiên sở phí đều hư hủy.

Lục-châu vị nào ở xa, thì đến tôi bất tiện, cần dùng thuốc men, nói chứng bịnh cho rõ ràng, tôi sẽ gởi contre remboursement cho, hay hơi tha-o việc chi xin gởi thơ cho em tôi là thầy *Quách-văn-Thới, Dessinateur au Cadastre à Saigon*, hoặc kiếm nhà đề, và tiện hơn.

Kính Cáo.
Quách-văn-Thừa.
chez Thới Cadastre à Saigon.

PHARMACIE SHANGHAI

Trồng răng và thay con mắt theo cách Langsa

CHỦ-NHƠN: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — Cholon

Bổn hiệu có trử bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huê-kỳ, Nhựt-bổn và có chế nhiều thuốc rất nên thần hiệu, đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tin, chư qui-vị có mua thuốc của tiệm tôi thì phải nhìn cho kỹ, kẻo lầm thứ giả mạo uống vào thêm bịnh. Bổn hiệu cũng có trồng răng, bịch răng vàng theo kiểu thức Langsa rất khéo, chắc chắn chẳng có nơi nào dám bì, bổn hiệu cũng có làm con mắt bằng chai. Như chư qui-vị ở xa chợ nhằm chỗ không có mà muốn dùng thuốc của tôi, xin chịu khó viết thơ cho tôi rõ, thì tôi sẵn lòng gởi thuốc lập tức mà gởi *Contre Remboursement*. Tại Saigon số nhà 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tôi như sau đây:

Ngũ Lâm Bạch Trược Được Hoàn

(Thuốc đau lậu rất thần hiệu)

Thầm tưởng những bịnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gắn gượn cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắt, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chi có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bổi bổ nguơn khí, tiêu tán giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhức. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chốc, khỏi mang bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây, mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc trị sang độc hực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40 — 12 ve giá là 4 $ 00

(No 7) FEUILLETONDU 3 NOVEMBRE 1918.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngoại-Sử)

(tiếp theo)

Nhìn phong cảnh lòng thêm áo não, nghỉ tường nhan trơ tráo mà thương, tới mỗi ga dòm khắp bốn phương, thấy những người qua lại bên đường đều lạ. Mối sầu chẫy lòng càng dập-giũ, tất đàng đi, bước đã càng xa, chưa biết phải, kể từ đây gió táp mưa sa, cho trăng khuyết cho hoa tàn nhụy? « Trời xanh dầu ghen hờn chẳng, nghỉ, đày cho mãnh má-hồng phải bị trầm luân, cho rỏ lão Hồng-quân cãnh-cãnh oán Hồng-quần, dường như, con Bạch-Thố tần-tần thôi bạch phát. Phận gái dầu giang-hồ lưu-lạc, cánh hoa dầu tang-tác giữa vời, rủi có vậy thì thôi, hồng nhan nào phải dống ở đời, đến thế, cũng nên mượn dao oan nghiệt dứt rồi phận bạc. Sống chi đó cho duyên trào-chác, ngọc-trắng ai chờ các dầm lầm, rất uổng công từ bé kiên-tâm, đóng cửa khép gió nam chẳng lọt! »

Càng nghỉ tấm lòng càng chua xót, xót phận mình bèo bọt chút thân, nếu lạc đàng mang lấy nợ nần, chưa biết dạ yến-anh có thiệt. Rũi gặp bợm Giám-Sanh ác-nghiệt, tã đá vàng mà toan việc buôn hương; tẻ ra mình quyết lánh ma phải quĩ đem đường, tìm những chốn đoạn-trường mà tới. Đang suy nghĩ bỗng xe ngừng lợi, tỉnh hồn Kim-Huê mới ngó ra, thấy: trên chữ đề *Tân-Hiệp* nhà ga, dưới chạo rạo người ta lên xuống. Huê khát nước thấy dừa muốn uống, tính xuống mua mà xuống lại e; may đâu, con bán dừa đem lại kề xe, cho hành-khách tiện bề mua lấy. Huê mừng dạ mau chơn bước lại, kêu hỏi thăm một trái mấy đồng, xẫy đâu, gần bên nàng có một thầy-thông, chợt thấy khách má-hồng bủn-rủn. Trơ đôi mắt hỏi thăm trong bụng, hỏi: « Có phải Túy-kiều xưa, nay lộn lại chăng? » Thầy mới lần tay toan mở túi gió trăng, kiếm lời chẹo ả-Hằng cung nguyệt. Tay bưng dừa miệng khuyên mời riết, chớ hay, lạ lùng chưa quen biết với nhau; Huê e mặt, sòng cũng gượng, mượn lời ngon cãm tạ ơn sâu, rằng: « Phận ti-tiện dám đâu vô lễ. Chi mà quân-tử nhẹ mình đến thế, chẳng phải trang thềm quế cung trăng, thiếp chẳng qua một mảnh hồng-nhan, cuộc ngẫu-nhĩ giữa đàng mà gặp. Lượng quân-tử hải hà cố cập, thiếp dám đâu ở thấp chờm cao ». Thầy thông nghe lời nói ngạt-ngào, biết nàng muốn ngăn rào đón ngõ. Thế chẳng dễ ấp cây chờ thỏ, e tiếng kia lời nọ mích lòng, nếu muốn nói chơi, phải hỏi thăm nguồn ngọn khúc sông, vậy cũng nên làm quen với ba Dì ngồi gần đây, đả đàm đặng dò trong lòng đục. Hỏi thăm ra, ba Dì kia nói, nàng là họ Phùng tự Kim-Huê, lịnh ái của Phùng-hiếu-Liêm làm quan hưu trí; chẳng những thói nhà băng tuyết, tư chất phỉ phong mà thôi, mà nàng lại đang chức Giáo-viên ở Bến-tre dạy Nữ-học đường tại tỉnh. Thầy nghe rõ lòng càng kỉnh phục, nghĩ cho, tài gái vầy chi sút tài trai, ngồi gẫm âu người ấy sắc nầy, duyên chưa dễ về tay ai nắm.

Nơi thiết lộ hỏa-xa lướt dặm, khuất ngàn cây điển cậm dựa đàng, thấy hai bên phụ nữ vầy đoàn, khum lưng cấy, tiếng vang hò hát. Mới ngó tưởng mống trời trước mặt, gần mới hay cầu sắt bắt ngang, qua khỏi cầu liền tới Tân-an, người lên xuống quan quân rộn-rực.

Kế lụi-dụi tới cầu Bến-lức, thấy xa-kiều cả sức mà kinh; vậy mà nghe cơn bão năm Thìn, bị gió thổi mà vinh mới lạ!

Bóng hồng đã tịch dương tây-hạ, nông-phu đều bương-bả lui chưn, đoàn yến-anh thôi thoát về rừng, chim-hôm đã đề chừng thẳng cánh.

Ga Chợ-lớn xe hầu ngưng bánh, bỗng đâu, giữa trời chiều mưa đánh, đổ chan, trên thì nghe tiếng sấm nổ vang, dưới thì gió thổi càng nhành lá. Vóc bồ-liễu chưa tăng đàng sá, giông-mưa gây-gượt đóa mai vàng; Phùng-kim-Huê mới chíp miệng than: « E phải trúng thương hàng cảm-mạo! » Nghe than dứt một Dì liền bảo, miệng thì nói, tay thì móc túi, lấy ra một hộp nhỏ nhỏ, vặn nắp, đưa cho Kim-Huê mà rằng: « Đây nầy cây Long-não xức đi; tôi đem theo dành để phòng khi, gặp phong võ bất kỳ đỡ ngặt ». Huê vừa ngửi một hơi quay-quắt, mặt mày liền đổi sắc, dựa ngang, người trên xe trông thấy kinh hoàn, Kim-Huê đã mê mang, bổn phách. Còn ba Dì nọ, ngoài mặt cũng bày tuồng than trách, mà trong lòng vẳng mạch sầu bi, miệng cùng nhau tuy chẳng tiếng gì, mắt trông ngó kế chi đã định. Tới Chợ-lớn mưa còn chưa tịnh, trong ga không thấy lính tuần thành, chỉ có xe chực rước bộ hành, « ban-bù » nhảy lên giành hưng xách. Bỗng đâu thấy hai tên lưng nách, áo không gài, quần trịch đầu lương, ngực thì xăm hình Tiêu-bá-vương, cầm chùy đỡ mũi thượng Thiện Tích. Đầu giắt lược mà khăn không bịt, sức mạnh dường Võ-địch trường-quân; bước lên xe thấy má chào mừng: « Má..... má..... má..... thưa ba má, thiệt anh em tôi ở nhà, nhớ ba má quá chừng quá đỗi. Cứ dựa cửa sớm mai tối tối, lòng sợ lo trăm nỗi quan hà, sẵn có xe chực rước kia cả, ba má xuống, về nhà má nghỉ,! » — Liết mắt nháy hai chàng ngụ ý, ra tay bồng nữ-sĩ xuống xe, giục vó cu dung ruổi đàng về, nẻo quanh lộn Kim-Huê nào biết.

Chập lâu, xe ngừng, trước một cái đàng hẻm rất eo hẹp, đi vừa lọt một người; hai bên lầu cao, vách dựng. Hai chàng nhảy xuống xe; một chàng xách đồ hành lý, còn một chàng cõng Kim-Huê, đi vào đàng hẻm. Đi đặng vài mươi thước, quẹo qua bên tả, cũng là đàng hẻm, bên thì tường cao, bên thì nhà bếp dãi lầu phía trước; đàng cũng hẹp, qua chẳng lọt hai người; đi một đỗi nữa, tới một cái cửa ngõ bằng sắt, có người giữ cửa, mở cửa rước vào, ngỡ đã tới nhà, chẳng dè còn quanh lộn.

MỘNG-HUÊ-LÂU.

(Còn nữa)

THUỐC LÁ VẤN HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì khough iệnu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nầy con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 13[illegible] bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 — J.Z.-. Paulhac — Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-Dương là ông ROY LANDRY: Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Hà-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá toàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẤY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

CẦN BẠI PHỤC KIỆN

Nỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là một cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cần coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cần đòng giới cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lợi bạc, cho nên cần cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bọm bị chư hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cần, chưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn đề mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ huyết linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Aballoi.

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn dn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không / mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không / mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom.—SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyện.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.
Giá mỗi cuốn . . . 0$35
Tiền gởi 0 04

Đựng tại nước Langsa.

Dùng xức thượng hạng, trong hoàn cầu vân vân.

Sức khỏe, Mạnh mẽ, vân vân.

Sữa đặt Normand hiệu La petite fermière đựng tại tỉnh Normandi trong Pèo Vaches de Bray một cách rất khéo, tuy là sữa đặt mà tươi chất hãy còn nầy sữa tươi sạch, Bổ sử Normand tự thuở nay danh, sanh vàng sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.

Thuốc vấn nầy đặt ở mà lại chắc, đựng cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng **Berthet, Charrière và Công-ty.**

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.— Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đỏ tục kêu là dấu trafic.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✣ ✣ NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trử savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra vs.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÃNH XE MÁY
TẠI THÀNH St-Etienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur 38 đường Catinat SAIGON

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy:
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 38 rue Catinat. — SAIGON.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion . . . . . .

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. . . . . .
Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER